

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 16/07/2026 đến 25/07/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			16/07	17/07	18/07	19/07	20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	420	392	354	311	268	224	229	267	300	329
		Time_max	17h00	18h00	19h00	20h00	20h15	21h00	11h00	11h09	12h00	12h23
	Nước ròng	Hmin (cm)	11	30	60	96	131	158	171	147	118	95
		Time_min	4h02	4h55	5h31	5h37	5h22	4h53	4h17	23h00	23h00	23h00
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	275	256	230	200	187	188	192	200	215	240
		Time_max	17h00	17h17	18h00	18h00	1h26	3h21	5h07	7h00	9h25	12h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	6	12	25	46	72	103	96	69	47	45
		Time_min	6h31	7h28	8h22	9h15	10h10	11h13	22h10	22h55	23h48	23h00
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	378	351	314	270	243	212	208	239	264	285
		Time_max	18h00	19h00	20h00	20h19	0h00	0h00	12h15	13h01	14h00	14h27
	Nước ròng	Hmin (cm)	2	25	56	94	134	173	136	108	93	67
		Time_min	6h28	7h26	8h23	9h19	10h15	11h07	23h00	23h00	23h00	1h58
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	376	350	318	297	276	245	247	270	293	313
		Time_max	19h00	20h00	21h00	0h00	0h00	0h00	15h22	15h00	15h00	15h11
	Nước ròng	Hmin (cm)	16	39	71	109	147	182	183	165	140	112
		Time_min	7h01	7h46	8h26	9h00	9h24	9h32	23h00	23h00	2h31	2h54
HÒN NGU'	Nước lớn	Hmax (cm)	278	259	235	208	192	191	195	201	210	223
		Time_max	17h11	18h00	18h17	19h00	3h27	5h10	7h01	9h00	10h13	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	-12	-1	18	43	74	106	104	87	66	52
		Time_min	7h12	8h11	9h09	10h07	11h03	11h57	23h00	0h59	1h46	2h35
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	129	126	120	126	127	127	123	116	109	105
		Time_max	14h22	15h00	2h00	3h00	4h00	4h18	5h06	6h03	7h20	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	31	27	28	33	41	51	51	52	52	54
		Time_min	7h20	8h11	8h56	9h38	10h16	10h53	23h06	23h39	0h00	0h15
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	125	119	112	103	102	102	102	103	103	105
		Time_max	11h00	12h00	12h23	2h29	3h00	3h26	4h00	4h07	5h00	5h08
	Nước ròng	Hmin (cm)	23	30	38	47	56	62	62	55	48	42
		Time_min	18h37	19h18	19h56	20h27	20h49	20h55	11h48	13h26	14h29	15h08
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	157	152	143	132	117	112	120	128	135	142
		Time_max	9h24	10h09	11h00	12h00	13h00	2h00	2h00	2h30	3h15	4h11
	Nước ròng	Hmin (cm)	32	40	51	63	74	80	74	63	51	39
		Time_min	17h39	18h08	18h35	18h56	19h10	7h49	9h38	11h38	13h02	14h00
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	187	178	166	151	136	142	147	152	157	162
		Time_max	10h00	10h28	11h05	12h00	3h00	3h00	3h27	4h00	5h00	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	47	58	70	82	94	104	103	91	80	71
		Time_min	18h04	18h37	19h09	19h36	19h57	20h00	15h13	15h00	15h00	15h03
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	208	202	190	175	159	154	160	167	173	179
		Time_max	11h00	11h25	12h15	13h03	14h00	3h25	4h00	4h18	5h00	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	80	89	101	113	123	130	124	112	102	95
		Time_min	19h20	19h58	20h29	20h51	20h57	20h20	12h26	14h37	15h27	16h02
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	215	200	181	159	137	142	153	165	176	187
		Time_max	9h30	10h15	11h00	12h00	7h00	5h21	5h09	5h19	6h00	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	28	41	56	72	86	99	93	76	62	51
		Time_min	19h07	19h54	20h37	21h15	21h46	22h05	12h45	13h31	14h10	14h46
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	302	291	277	260	245	253	262	271	279	284
		Time_max	11h00	12h00	13h00	14h00	4h09	4h12	4h26	5h00	5h08	5h29
	Nước ròng	Hmin (cm)	107	121	139	157	175	189	192	178	163	150
		Time_min	19h43	20h16	20h42	21h01	21h13	21h13	12h16	14h03	15h14	16h04
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	370	362	359	353	346	341	335	334	331	328
		Time_max	14h00	5h00	5h01	5h28	6h00	6h14	7h00	7h00	7h19	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	8	38	77	108	130	168	167	150	130	109
		Time_min	21h22	22h02	22h40	0h00	0h00	0h00	14h06	15h16	16h21	17h17
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	397	385	369	350	332	329	344	361	377	391
		Time_max	10h19	11h06	12h00	13h00	13h06	4h24	5h00	5h00	5h07	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	212	227	245	265	285	300	299	287	276	268
		Time_min	19h26	20h04	20h35	20h57	21h04	20h22	15h14	15h27	15h49	16h11

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			16/07	17/07	18/07	19/07	20/07	21/07	22/07	23/07	24/07	25/07
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	341	329	316	311	309	308	309	311	314	318
		Time_max	3h00	3h24	18h02	19h00	19h25	20h09	21h00	22h00	22h28	23h09
	Nước ròng	Hmin (cm)	57	81	109	139	169	187	164	142	123	107
		Time_min	9h35	10h16	10h56	11h33	12h10	3h08	4h02	4h50	5h31	6h06
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	125	122	119	116	113	112	116	119	121	123
		Time_max	15h23	16h00	16h09	16h25	17h00	13h00	13h00	13h30	14h00	14h27
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	85	90	95	100	96	92	91	89	87
		Time_min	5h40	6h23	7h03	7h39	1h29	22h00	23h25	23h00	0h10	1h00
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	105	100	95	91	89	91	98	106	112	116
		Time_max	17h00	17h00	17h13	17h21	17h00	16h00	14h14	14h00	14h14	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	31	38	47	58	69	71	68	64	61	57
		Time_min	7h32	8h12	8h48	9h15	8h59	0h20	1h24	2h24	3h11	3h48

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 16/07/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên



Lê Thị Ánh Tuyết